TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 28/2019/QĐST-DS	*C, ngày 12 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 129 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Bà Phạm Thị K, sinh năm 1962

Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Xã PT, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

Ông Đặng Thanh P, sinh năm 1973

Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Xã PT, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đặng Thanh H và bà Phạm Thị K đồng ý miễn nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền vay 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng của ông Đặng Thanh P và bà Lê Thị Thu H theo Hợp đồng vay tiền ngày 08/4/2016 giữa hai bên.

2.2. Công nhận hiệu lực của hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 20/11/2015 đã ký kết giữa Đặng Thanh H và bà Phạm Thị K với ông Đặng Thanh P và bà Lê Thị Thu H với các nội dung như sau:

- Quyền sử dụng đất chuyển nhượng có diện tích (đo đạc thực tế) là 860,4m^2 thuộc Thửa 31-1, Tờ bản đồ số 25 theo Bản vẽ sơ đồ nhà đất số hợp đồng 1620/HĐ-HT/2018 ngày 28/9/2018 của Công ty TNHH MTV Thiết kế Xây dựng Đo đạc bản đồ Hoàng Thịnh, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C kiểm tra nội

nghiệp duyệt số 15373/CN.VPĐKĐĐ H.CC ngày 04/10/2018. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BV 252430, vào sổ cấp GCN số CH 03123 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Đặng Thanh P ngày 09/10/2014.

- Giá quyền sử dụng đất chuyển nhượng là 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu) đồng. Ông Đặng Thanh P và bà Lê Thị Thu H đã nhận đủ tiền chuyển nhượng đất và đã giao đất cho ông Đặng Thanh H và bà Phạm Thị K quản lý sử dụng.

- Ông Đặng Thanh P, bà Lê Thị Thu H có nghĩa vụ giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất chuyển nhượng và cùng ông Đặng Thanh H, bà Phạm Thị K tiến hành các thủ tục đăng ký chuyển quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền, thi hành khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Các loại thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất do ông H, bà K chịu.

Trường hợp, ông P, bà H không thực hiện thủ tục đăng ký chuyển quyền sử dụng đất cho ông H, bà K thì ông H, bà K được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền đăng ký quyền sử dụng đất đối với phần đất chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

- Án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hợp đồng vay là 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng và tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Phạm Thị K tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà K đã nộp 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0004818 ngày 29/6/2016 và 4.250.000 (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0005805 ngày 03/01/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Bà K được hoàn lại tiền tạm ứng án phí còn thừa là 3.950.000 (ba triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Sơn Hà